

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025

TT	Tiêu chí	Số TC đạt cuối 2024	1. Quy hoạch	2. Giao thông	3. Thủy lợi và PCTT	4. Điện	5. Trường học	6. CS vật chất văn hóa	7. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	8. Thông tin và Truyền thông	9. Nhà ở dân cư	10. Thu nhập	11. Nghề đa chiều	12.Lao động	13. Chức năng sản xuất và PTKT	14. Giáo dục và Đào tạo	15. Y tế	16. Văn hóa	17. Môi trường và an toàn thực phẩm	18. Hệ thống chính trị và tiếp cận	19. Quốc phòng và An ninh	Số TC đến 7/2025	Ghi chú
1	2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	Xã Ba Đình	9	x		x				x	x	x			x				x		x	x	9	

Ghi chú: Tiêu chí đạt đánh dấu X
Tiêu chí chưa đạt bỏ trống.

Phụ lục: PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ PHỤ TRÁCH CÁC CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn (Cần ghi rõ từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể quy định áp dụng đối với vùng)	Phân công đơn vị phụ trách
I. QUY HOẠCH				
1	Quy hoạch	1.1. Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2021-2025 (trong đó có quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn) và được công bố công khai đúng thời hạn	Đạt	Phòng Kinh tế
		1.2. Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch	Đạt	Phòng Kinh tế
II. HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI				
2	Giao thông	2.1. Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm	100%	Phòng Kinh tế
		2.2. Tỷ lệ đường thôn và đường liên thôn được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm	≥80%	Phòng Kinh tế
		2.3. Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm	100% (cứng hóa ≥55%)	Phòng Kinh tế
		2.4. Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm	100% (cứng hóa ≥55%)	Phòng Kinh tế
3	Thuỷ lợi và phòng chống	3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động.	≥80%; tỷ lệ kiên cố hóa kênh mương loại III ≥60%	Phòng Kinh tế

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn (Cần ghi rõ từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể quy định áp dụng đối với vùng)	Phân công đơn vị phụ trách
	thiên tai	3.2. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ	Đạt	Phòng Kinh tế
4	Điện	4.1. Hệ thống điện đạt chuẩn	Đạt	Phòng Kinh tế
		4.2. Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn	≥95%	Phòng Kinh tế
5	Trường học	Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS; hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định, cụ thể:		
		- Các xã có hơn 3 trường	100% đạt tiêu chuẩn CSVC tối thiểu, trong đó ≥70% đạt tiêu chuẩn CSVC mức độ 1	Phòng Văn hóa - Xã hội
		- Các xã có từ 3 trường trở xuống	100% đạt tiêu chuẩn CSVC tối thiểu, trong đó ≥50% đạt tiêu chuẩn CSVC mức độ 1	
		6.1. Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã, cụ thể:		
		6.1.1. Quy hoạch bố trí được quỹ đất ở vị trí trung tâm để xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, đảm bảo mọi người dân trong vùng đều được sử dụng thuận lợi và dễ dàng tiếp cận	Đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội
		6.1.2. Diện tích đất quy hoạch của nhà Văn hóa hoặc hội trường đa năng	≥300 m ²	Phòng Văn hóa - Xã hội

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn (Cần ghi rõ từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể quy định áp dụng đối với vùng)	Phân công đơn vị phụ trách
6	Cơ sở vật chất văn hóa	6.1.3. Diện tích đất quy hoạch của khu thể thao xã (chưa tính SVD xã)	$\geq 1.000 \text{ m}^2$	Phòng Văn hóa - Xã hội
		6.1.4. Quy mô chỗ ngồi của nhà Văn hóa hoặc hội trường đa năng xã	≥ 150 chỗ ngồi	Phòng Văn hóa - Xã hội
		6.1.5. Trang thiết bị của nhà Văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao xã	Đạt $\geq 60\%$	Phòng Văn hóa - Xã hội
		6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định' cụ thể:		
		6.2.1. Có ít nhất 01 điểm vui chơi, giải trí độc lập cho người già và trẻ em	- Có thể bố trí trong khuôn viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao.	Phòng Văn hóa - Xã hội
			- Đảm bảo trang thiết bị hoạt động phù hợp với trẻ em và người	Phòng Văn hóa - Xã hội
		6.2.2. Cam kết lộ trình đầu tư xây dựng điểm vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em	Đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội
		6.2.3. Điểm vui chơi giải trí và thể thao cho trẻ em của xã phải đảm bảo điều kiện và có nội dung hoạt động chống đuối nước cho trẻ em	Đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội
7	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	6.3. Tỷ lệ thôn, bản, ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội
		Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa	Có	Phòng Kinh tế

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn (Cần ghi rõ từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể quy định áp dụng đối với vùng)	Phân công đơn vị phụ trách
8	Thông tin và Truyền thông	8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính	Có	Phòng Văn hóa - Xã hội
		8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, internet	Có	
		8.3. Xã có đài truyền thanh và cụm loa đến các thôn:	Có	
		8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành	Có	
9	Nhà ở dân cư	9.1. Nhà tạm, dột nát	Không	Phòng Kinh tế
		9.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố	≥75%	
III. KINH TẾ VÀ TỔ CHỨC SẢN XUẤT				
10	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng/ người)	≥48	Phòng Kinh tế
11	Nghèo đa chiều	Tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025	<13%	Phòng Kinh tế
12	Lao động	12.1. Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)	≥70%	Phòng Văn hóa - Xã hội
		12.2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)	≥20%	Phòng Văn hóa - Xã hội
13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã, hoặc xã có tổ hợp tác hoạt động hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật và có hợp đồng hợp tác, tiêu thụ sản phẩm chủ lực của địa phương	Đạt	Phòng Kinh tế
		13.2. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững	Đạt	
		13.3. Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương	≥01 sản phẩm	

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn (Cần ghi rõ từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể quy định áp dụng đối với vùng)	Phân công đơn vị phụ trách
		13.4. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường	Có	
		13.5. Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả	Có	
IV. VĂN HÓA - XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG				
14	Giáo dục và Đào tạo	14.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xóa mù chữ: - Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi - Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2 - Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 - Đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 - Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 14.2. Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp)	Đạt Đạt ≥98% Đạt Đạt ≥70%	Phòng Văn hóa - Xã hội
15	Y tế	15.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) 15.2. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế 15.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) 15.4. Xã triển khai thực hiện sổ khám chữa bệnh điện tử	≥90% Đạt ≤24% Đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn (Cần ghi rõ từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể quy định áp dụng đối với vùng)	Phân công đơn vị phụ trách
16	Văn hóa	Tỷ lệ thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới, cụ thể:		Phòng Văn hóa - Xã hội
		- Tỷ lệ thôn được công nhận danh hiệu văn hóa 3 năm liên tục	≥60%	
		- Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa 3 năm liên tục	≥60%	
	Môi trường và an toàn thực phẩm	17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	Xã khu vực III: ≥20%	Phòng Kinh tế
		17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường	≥90%	
		17.3. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	Đạt	
		17.4. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn	≥02 m ² /người	
		17.5. Mai táng, hỏa táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch	Đạt	
		17.6. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định	≥70%	
		17.7. Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường	100%	
		17.8. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch	≥70%	
		17.9. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường	≥60%	

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn (Cần ghi rõ từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể quy định áp dụng đối với vùng)	Phân công đơn vị phụ trách
		17.10. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm	100%	
		17.11. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn	≥30%	
		17.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định	≥30%	
V. HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ				
18	Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật	18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn	Đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội
		18.2. Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt	Phòng Văn hóa - Xã hội
		18.3. Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội
		18.4. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định	Đạt	Văn phòng HĐND và UBND
		18.5. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội	Đạt	Văn phòng HĐND và UBND
		18.6. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn	Có	Phòng Kinh tế
		19.1. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng	Đạt	BCH QS xã

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn (Cần ghi rõ từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể quy định áp dụng đối với vùng)	Phân công đơn vị phụ trách
19	Quốc phòng và An ninh	19.2. Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...) và tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiểm chế, giảm so với năm trước; có một trong các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả	Đạt	Công an xã